TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2019/HS-ST
Ngày: 25-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Minh Huấn

2/ Ông Nguyễn Văn Đô

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 218/2019/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2019. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2019/QĐXXST-HS ngày 10/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Huy A (Tên gọi khác: B). Giới tính: Nam, sinh ngày 07/9/1989 tại Bình Thuận. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố C, phường D, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: không.Trình độ văn hóa: 10/12. Con ông Nguyễn Tấn E, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị F, sinh năm 1966. Cùng trú tại: khu phố C, phường D, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Vợ Ngô Thị G, sinh năm 1993. Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013. Hiện ở tại: khu phố C, phường D, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Quốc H (Tên gọi khác: I). Giới tính: Nam. Sinh ngày 20/10/1991 tại Bình Thuận. Đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố C, phường J, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở: khu phố K, phường L, thành phố PT, Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: không.Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông Đặng Văn M, sinh năm 1964 và bà Trần Thị N, sinh năm 1966. Cùng trú tại: khu phố C, phường J, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Có vợ: Nguyễn Hoàng Phương O, sinh năm 1995, có con: Đặng Hoàng Tuệ P, sinh năm 2015. Hiện trú tại: khu phố K, phường Q, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Tiền án: Ngày 07/7/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố PT xử phạt 15 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", chấp hành xong hình phạt ngày 06/9/2017, chưa được xóa án tích. Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 28/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố PT xử phạt 08 năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Ngày 21/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố PT xử phạt 04 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Quốc R (Tên gọi khác: S). Giới tính: Nam. Sinh ngày 03/7/1985 tại Bình Thuận. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố T, phường D, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: làm thuê. Trình độ văn hóa: 01/12. Con ông Trần Văn U (chết) và bà Võ Thị V, sinh năm 1957, trú tại khu phố W, phường X, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 18/6/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố PT xử phạt 42 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (tại Bản án số 98/2010/HSST). Ngày 18/10/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" (tại Bản án số 39/2011/HSST), tổng hợp với mức án 42 tháng tù tại Bản án số 98/2010/HSST, buộc R phải chấp hành mức án 05 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/8/2014, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Đặng Văn Y (Tên gọi khác: Z). Giới tính: Nam. Sinh ngày 28/4/1977 tại Bình Thuận. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố T, phường L, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ văn hóa: 7/12. Con ông Đặng AA, sinh năm 1930 và bà Nguyễn Thị BB (chết). Vợ: Lê Thị CC, sinh năm 1979. Con: Đặng Phương DD, sinh năm 2008. Hiện trú tại: khu phố T, phường ĐĐ, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 12/8/2002, bị Tòa án nhân dân thành phố PT xử 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội "*Đánh bạc*" (theo Bản án số 51/STHS) đã được xóa án tích. Ngày 27/3/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố PT xử 02 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" (theo Bản án số 35/2008/HSST). Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 12/5/2009, đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Nguyễn Trung EE (Tên gọi khác: không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 25/10/1989 tại Bình Thuận. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố T, phường L,

TP.PT, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: thợ nhôm. Trình độ văn hóa: 8/12. Con ông Nguyễn Văn FF, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị GG, sinh năm 1968, có vợ: Nguyễn Thị Thu HH, sinh năm 1990, có con: Nguyễn Hoài Bảo II, sinh năm 2015. Hiện trú tại: khu phố T, phường L, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận.Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***Người bị hại:**

- Ông Phan Đình JJ, sinh năm: 1961(vắng mặt)
Trú tại: thôn KK, thị trấn LL, huyện MM, tỉnh Bình Thuận
Tạm trú: số A 4/66 khu dân cư NN, phường ĐĐ, tp PT, Bình Thuận.
- Bà Lê Nguyễn Hồng OO, sinh năm: 1975(vắng mặt)
Trú tại: số 21 đường PP, phường QQ, Quận RR, TP Hồ Chí Minh
- Ông Trần Hoàng SS, sinh năm: 1963(vắng mặt)
Trú tại: thôn TT, xã UU, huyện VV, tỉnh Bình Thuận
- Bà Hoàng Thị Lệ WW, sinh năm: 1970(vắng mặt)
Trú tại: thôn TT, xã XX, huyện VV, tỉnh Bình Thuận
- Bà Nguyễn Thị Thanh YY, sinh năm: 1976(vắng mặt)
Trú tại: khu phố ZZ, thị trấn AAA, huyện VV, tỉnh Bình Thuận.
- Ông Ngô Minh BBB, sinh năm: 1968(có mặt)
- Ông Nguyễn Văn CCC, sinh năm: 1963(vắng mặt)
Cùng trú tại: khu phố DDD, thị trấn ĐĐĐ, huyện MM, tỉnh Bình Thuận.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trần Minh EEE, sinh năm: 1992(có mặt)
Trú tại: khu phố C, phường Q, TP PT, tỉnh Bình Thuận
- Ông Trần Công FFF, sinh năm: 1977(có mặt)
Trú tại: khu phố GGG, phường ĐĐ, tp PT, tỉnh Bình Thuận.
- Ông Trần Trúc HHH, sinh năm: 1971(vắng mặt)
Cùng trú tại: khu phố III, thị trấn JJJ, huyện KKK, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy A không có nghề nghiệp ổn định, trong khoảng thời gian từ tháng 11/2018 đến tháng 3/2019, A đã nhiều lần trộm cắp tổ yến thô tại các nhà yến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận để bán lấy tiền làm nguồn sống chính cho bản thân. Trong đó, A nhiều lần một mình hoặc cùng với Đặng Văn Y, Nguyễn Trung EE, Đặng Quốc H, Trần

Quốc R và 02 đối tượng khác tên LLL, MMM (chưa rõ nhân thân) trộm tổ yến trên địa bàn các huyện MM, KKK, VV và thành phố PT. Cụ thể như sau:

+ Lần 1: Đêm ngày 11/11/2018, Nguyễn Huy A rủ Đặng Quốc H đi trộm cắp tổ yến để bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. A chuẩn bị sẵn kìm cộng lực, đèn khò, bình ga mini, cây xỉa (dùng để lấy tổ yến), túi nylon để làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tổ yến. Đến khoảng 24h cùng ngày, H đi đến phòng trọ của A tại số 178, đường NNN, thành phố PT rồi điều khiển xe môtô (xe của A, không xác định được biển kiểm soát) chở A mang theo công cụ đã chuẩn bị trước đi dọc theo Quốc lộ 1A hướng từ thành phố PT đi Thành phố Hồ Chí Minh tìm nhà nuôi yến để trộm cắp. Khi đi qua cầu OOO, thuộc thôn PPP, xã QQQ, thành phố PT, phát hiện nhà nuôi yến của ông Phan Đình RRR không có người trông coi, A nói H đem xe môtô giấu vào bên đường rồi cả hai đi bộ vào khu vực nhà nuôi yến. Khi đi đến hàng rào lưới B40, A và H thay nhau dùng kìm cộng lực cắt lưới B40, sau đó chui vào sát tường nhà yến. A dùng kìm cộng lực cắt lớp tôn bên ngoài, dùng xà beng có sẵn ở gần đó đục lớp tường gạch rồi chui vào bên trong nhà yến, H đứng ở ngoài cảnh giới. A dùng cây xỉa lấy trộm được khoảng 0,6kg tổ yến thô, bỏ vào túi nylon rồi đi ra ngoài để H điều khiển xe mô tô chở về. Trên đường về A có điện thoại cho Trần Minh EEE (tên gọi khác: EEE Hí, sinh năm: 1992, hộ khẩu thường trú: SSS, phường Q, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận) để bán tổ yến nhưng EEE không bắt máy. Do đó, A và H cùng về lại phòng trọ của A. Đến sáng ngày 12/11/2018, A mang số tổ yến thô trộm cắp được đến nhà trọ của EEE ở địa chỉ số 9/2C đường TTT, phường UUU, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận để bán. Khi bán tổ yến cho EEE thì A không nói nguồn gốc tổ yến. EEE mua số tổ yến A mang đến với giá 9.000.000 đồng. A chia cho H 1.500.000 đồng, còn lại 7.500.000 đồng A sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 532/HĐĐG ngày 12/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận kết luận: Giá trị 0,6 kg yến thô nói trên là 12.000.000đồng.

Về dân sự: Ông Nguyễn Ngọc VVV (được ông Phan Đình RRR ủy quyền) yêu cầu Nguyễn Huy A và Đặng Quốc H phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà các bị cáo đã chiếm đoạt. Ngày 06/8/2019, bà Trần Thị N (mẹ ruột của Đặng Quốc H) đã nộp số tiền 8.500.000đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận để thay H bồi thường cho người bị hại. Riêng Nguyễn Huy A chưa bồi thường. Tại phiên tòa, A và H đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại 12.000.000 đồng, chia theo phần bằng nhau, mỗi bị cáo 6.000.000 đồng, mẹ H đã nộp 3.275.000 đồng (có trong số tiền 8.500.000đ) để bồi thường cho bị hại RRR, số tiền còn lại bồi thường cho bị hại OO.

+ Lần 2: Vào ngày 04/12/2018, Đặng Quốc H nói với A về việc Nguyễn Trung EE biết một nhà nuôi yến ở gần mỏ cát WWW không có người trông coi. Với ý định sẽ

trộm cắp tổ yến tại nhà yến này, A đã chuẩn bị kìm cộng lực, sủi gỡ yến, bịch nylon và một số dụng cụ khác để tại phòng trọ của A. Đến chiều cùng ngày, khi đang chơi bắn cá tại tiệm nét XXX ở đường YYY, thành phố PT, A gặp Trần Quốc R nên rủ R cùng đi thực hiện trộm cắp tổ yến thì R đồng ý. Sau đó, A điện thoại cho H đến tiệm nét XXX đồng thời nói với H gọi điện cho EE để EE đến nhà nuôi yến mà EE đã nói với H trước đó. Một lúc sau, H và EE đến tiệm nét XXX gặp A và R. Sau đó, A thuê 01 chiếc xe ô tô hiệu Inova loại 7 chỗ ngồi (A không nhớ chủ sở hữu và biển kiểm soát), H điều khiển xe ô tô chở A, R, EE về phòng trọ của A tại xã ZZZ để A lấy dụng cụ trộm cắp tổ yến đã chuẩn bị trước đó. Do cả A, H, EE, R không ai có bằng lái xe nên H nhờ Đặng Văn Y (là chú ruột của H) chở đi. Y điều khiển xe ô tô chở A, H, EE, R đi theo sự chỉ dẫn của EE. Cả nhóm đi theo Quốc lộ 1A đến ngã 3 đường vào mỏ cát WWW, rẽ vào khoảng 1km thì đến nhà nuôi yến tại thôn A1, xã WWW, huyện KKK của bà Lê Nguyễn Hồng OO, lúc này khoảng 19 giờ cùng ngày. Khi Y điều khiển xe ô tô đến sát tường rào nhà nuôi yến thì lúc này Y biết cả bọn đi trộm cắp tổ yến. A nói với cả nhóm: "Ai vô thì vô, ai không vô thì ở ngoài canh". Nghe A nói vậy, H cùng A cầm theo ba lô đựng dụng cụ lấy trộm tổ yến leo qua tường vào nhà yến còn Y điều khiển xe ô tô chở R, EE ra đường Quốc lộ 1A chờ và cảnh giới cho A và H thực hiện trộm cắp yến. Khi đến cửa nhà yến, A và H dùng kìm cộng lực cắt 02 ổ khóa cửa rồi đi vào bên trong. A đi lên tầng một, còn H ở tầng trệt, cả hai dùng cây xỉa gỡ tổ yến cho vào bịch nylon đem theo. Khoảng 30 phút sau, A xuống tầng trệt cùng H tiếp tục lấy tổ yến. Sau khi lấy tổ yến xong, A và H gọi điện thoại cho R bảo Y chạy xe ô tô vào đón. Y điều khiển xe ô tô chở cả nhóm về lại thành phố PT. Trên đường về, A và H dồn số tổ yến trộm cắp được vào một bịch nylon, rồi A gọi điện thoại cho Trần Minh EEE nói là có tổ yến bán. Sau đó, A nói Y chạy xe đến đường TTT thuộc phường UUU (bên hông khách sạn OOO) thì Y dừng xe, A và H xuống xe và cầm theo bị nylon đựng tổ yến đi vào nhà trọ của Trần Minh EEE, còn Y, R, EE ở ngoài xe đợi. EEE cân số tổ yến do A và H mang đến được 1,375 kg rồi mua với giá 22.000.000đồng. Sau khi lấy tiền, A và H đi ra xe. A chia cho Y, EE mỗi người 2.000.000 đồng, R 1.000.000 đồng, H 7.000.000đồng, còn lại 10.000.000 đồng A giữ để tiêu xài cá nhân.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trung EE không có mặt tại địa phương nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Bình Thuận ra quyết định truy nã, đến ngày 06/8/2019 EE đến Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 28/HĐĐG ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện KKK kết luận: Giá trị 1,375 kg yến thô nói trên là 26.125.000đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao (cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước 17 x 5 cm), được thu giữ trên vách tường, tầng trệt nhà nuôi yến của bà Lê Nguyễn Hồng OO lúc Cơ quan điều tra Công an huyện KKK khám nghiệm hiện trường;

Về dân sự: Ông Lê Tuyên B1 (được bà Lê Nguyễn Hồng OO ủy quyền), yêu cầu Nguyễn Huy A, Đặng Quốc H, Đặng Văn Y, Nguyễn Trung EE, Trần Quốc R phải bồi thường số tiền 26.125.000 đồng trị giá số tổ yến mà các bị cáo đã chiếm đoạt. Ngày 20/6/2019, Đặng Văn Y đã nộp số tiền 2.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận để bồi thường cho bà OO. Ngày 06/8/2019, bà Trần Thị N (mẹ ruột của Đặng Quốc H) đã nộp số tiền 8.500.000đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận để thay H bồi thường cho người bị hại . Riêng A, R, EE chưa bồi thường.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Huy A, Đặng Quốc H, Đặng Văn Y, Nguyễn Trung EE, Trần Quốc R đồng ý bồi thường cho bà OO số tiền 26.125.000 đồng, thỏa thuận không tính theo mức độ lỗi mà chia đều mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 5.225.000 đồng cho bị hại. H khai mẹ H đã nộp số tiền 5.225.000 đồng (có trong số tiền 8.500.000đồng) để bồi thường cho bị hại OO.

+ Lần 3: Tối ngày 12/02/2019, Nguyễn Huy A thuê xe ô tô (A không nhớ chủ sở hữu và biển kiểm soát) rồi điều khiển xe từ thành phố PT đến xã UU, huyện VV, tỉnh Bình Thuận gặp 01 đối tượng tên LLL (không rõ nhân thân, địa chỉ) để cùng nhau đi trộm cắp tổ yến. Cả hai đi xe ô tô đến nhà nuôi yến của ông Trần Hoàng SS và dừng xe ô tô sát hàng rào.Cả hai dùng kìm cộng lực đã chuẩn bị sẵn từ trước cắt và chui qua hàng rào lưới B40 đi vào nhà yến. A dùng kìm cộng lực cắt 02 ổ khóa cửa nhà yến, sau đó A và LLL đi vào bên trong nhà nuôi yến gỡ được khoảng 0,5kg tổ yến thô, rồi cả hai đi xe ô tô về lại thành phố PT, mang số tổ yến vừa trộm cắp được đến nhà trọ của Trần Minh EEE bán cho EEE được 7.500.000đồng. Số tiền này, A chia cho LLL 2.500.000đồng, số tiền 5.000.000 đồng còn lại A dùng tiêu xài cá nhân. Do không có cơ sở xác định đối tượng tên LLL nên xác định A hưởng lợi số tiền 7.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 533/HĐĐG ngày 12/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận kết luận: Giá trị 0,5 kg tổ yến thô còn lông nói trên là 10.000.000đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ổ khóa kim loại màu trắng có chữ Lux Top Italy Type; 01 ổ khóa kim loại màu sơn vàng có chữ Lead, đều bị cắt, được thu giữ trên móc khóa cửa ra vào nhà nuôi yến của ông Trần Hoàng SS lúc Cơ quan điều tra Công an huyện VV khám nghiệm hiện trường.

Về dân sự: Ông Trần Hoàng SS yêu cầu Nguyễn Huy A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Đến nay A chưa bồi thường. Tại phiên tòa, A khai cho LLL tiền bán yến 2.500.000 đồng nhưng không rõ nhân thân của LLL nên A đồng ý bồi thường cho ông SS 10.000.000 đồng.

+ **Lần 4:** Ngày 13/02/2019, Nguyễn Huy A thuê xe ô tô đi một mình từ thành phố PT đến huyện VV, tỉnh Bình Thuận với mục đích tìm nhà nuôi yến để trộm cắp tổ yến. Đến khuya, A điều khiển xe đi đến nhà yến của bà Hoàng Thị Lệ WW ở thôn TT, xã XX, huyện VV, tỉnh Bình Thuận dừng xe bên đường rồi A đi vào, dùng kìm cắt hàng rào lưới B40 của nhà yến, sau đó chui vào. A tiếp tục dùng kìm cắt 03 ổ khóa cửa nhà yến rồi đi vào bên trong gỡ được 0,7 kg tổ yến thô. Sau đó, A điều khiển xe đến khu vực ngã ba C1, thuộc huyện D1, tỉnh ĐN bán cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, địa chỉ) được 8.400.000đồng, A sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 535/HĐĐG ngày 12/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận, kết luận: Giá trị 0,7 kg yến thô nói trên là 14.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (10x2) cm, có đầu nhọn; 01 cây tre dài 1,8m, đường kính 02 cm, một đầu cây tre có quấn 01 cán dao bằng keo màu đen, cả 02 vật chứng trên đều được thu giữ tại tầng trệt của nhà nuôi yến của bà WW lúc Cơ quan điều tra Công an huyện VV khám nghiệm hiện trường;

- 01 USB do bà Hoàng Thị Lệ WW cung cấp (bà WW khai đây là USB chứa hình ảnh đêm ngày 13/2/2019 tại nhà nuôi yến).

Về dân sự: Bà Hoàng Thị Lệ WW yêu cầu Nguyễn Huy A bồi thường số tiền 14.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Đến nay A chưa bồi thường. Tại phiên tòa, A đồng ý bồi thường cho bà WW 14.000.000 đồng.

+ **Lần 5:** Ngày 16/02/2019, Nguyễn Huy A rủ đối tượng tên MMM (không rõ nhân thân, địa chỉ) đi đến huyện VV để cùng A đi trộm cắp tổ yến. Đến đêm ngày 16/02/2019, A điều khiển xe ô tô do A thuê (A không nhớ chủ sở hữu, biển kiểm soát) chở MMM đến nhà yến của bà Nguyễn Thị Thanh YY ở khu phố ZZ, thị trấn AAA, huyện VV, tỉnh Bình Thuận). A và MMM đậu xe bên đường rồi đi vào khu vực nhà nuôi yến. Sau đó, A và MMM cùng nhau cắt khóa cửa đột nhập vào bên trong nhà nuôi yến gỡ được 01 kg tổ yến mang về thành phố PT bán cho Trần Minh EEE được 15.000.000đồng. Số tiền này, A chia cho MMM 5.000.000đồng, A giữ 10.000.000đồng tiêu xài cá nhân. Do không có cơ sở xác định đối tượng tên MMM nên xác định A hưởng lợi số tiền 15.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 536/HĐĐG ngày 16/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận kết luận: Giá trị 01 kg yến thô nói trên là 20.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 02 ổ khóa ghi chữ Việt Tiệp, đều bị cắt: 01 ổ khóa thu giữ ở cửa ra vào, 01 ổ khóa thu giữ tại góc cửa bên phải dưới nền nhà nuôi yến; 01 tua vít dài khoảng 25 cm, phần tay cầm bằng nhựa màu xanh dương, được thu giữ trên tấm bạt ngăn cách phía trên giáp với trần nhà ở tầng trệt nhà nuôi yến của bà YY. Các vật chứng trên được Cơ quan điều tra Công an huyện VV thu giữ khi khám nghiệm hiện trường.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Thanh YY yêu cầu Nguyễn Huy A bồi thường số tiền 20.000.000đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Đến nay A chưa bồi thường. Tại phiên tòa, A khai cho MMM tiền bán yến 5.000.000 đồng nhưng không rõ nhân thân của MMM nên A chịu trách nhiệm bồi thường cho bà YY 20.000.000 đồng.

+ **Lần 6:** Ngày 26/02/2019, Nguyễn Huy A điều khiển xe ô tô biển số 86A-XXX.XX (do A thuê của ông Trần Công FFF ở khu phố GGG, phường ĐĐ, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận) đi đến huyện MM để trộm cắp tổ yến. Khi đi đến khu phố DDD, thị trấn ĐĐĐ, huyện MM thì phát hiện nhà nuôi yến của ông Ngô Minh BBB ở khu phố DDD, thị trấn ĐĐĐ, huyện MM, tỉnh Bình Thuận nên A đi đến để trộm cắp tổ yến thì bị người dân phát hiện nên A điều khiển xe ô tô quay về lại thành phố PT. Với ý định sẽ quay lại để trộm cắp tổ yến trong nhà nuôi yến của ông Ngô Minh BBB, nên khoảng 22 giờ ngày 27/02/2019, A mang theo một giỏ xách màu đen bên trong có đựng kìm thủy lực, dao, cây gỗ và các dụng cụ khác rồi đón xe ô tô khách đi từ thành phố PT đi thị trấn ĐĐĐ, huyện MM. Khi đến khu vực khu phố DDD, thị trấn ĐĐĐ, huyện MM thì A xuống xe và đi bộ tới nhà nuôi yến của ông BBB. Sau đó, A dùng kìm thủy lực cắt khóa cửa cổng, đi vào phía trong và dùng kìm thủy lực tiếp tục cắt 04 ổ khóa của cửa ra vào nhà nuôi yến rồi mở cửa đi vào bên trong. Số ổ khóa này A bỏ vào túi xách mang theo. Khi vào trong nhà yến, A thấy có gắn camera nên rút dây điện nguồn của camera và thấy có sẵn cây dùng thu hoạch yến nên sử dụng gỡ được 1,2 kg tổ yến bỏ vào bịch nylon. Sau đó A đi ra đón xe khách về lại thành phố PT đem số tổ yến trộm cắp bán cho Trần Minh EEE được số tiền 20.000.000 đồng, A sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 534/HĐĐG ngày 12/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận kết luận: Giá trị 1,2 kg yến thô nói trên là 24.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con dao dài khoảng 20 cm, cán bằng gỗ; 01 cây gỗ ống dài khoảng 01m, có bị màu xanh bọc bên ngoài. Khi phát hiện nhà nuôi yến bị mất trộm ông Ngô Minh BBB đã

vào kiểm tra và phát hiện các vật chứng trên nên giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện MM.

Về dân sự: Ông Ngô Minh BBB yêu cầu Nguyễn Huy A bồi thường số tiền 24.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Đến nay A chưa bồi thường. Tại phiên tòa A đồng ý bồi thường cho ông BBB 24.000.000 đồng.

+ Lần 7: Ngày 12/3/2019, Nguyễn Huy A mang theo kìm thủy lực, bình ga mini, đèn khò và nhiều dụng cụ khác rồi điều khiển xe ô tô biển số 86A- XXX.XX (xe do A thuê của ông Trần Công FFF) từ thành phố PT đến huyện MM và F1 với mục đích tìm nhà nuôi yến để trộm cắp.

Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 13/3/2019, A lái xe đến chợ DDD, thị trấn ĐĐĐ, huyện MM, để xe ô tô lại rồi đi bộ lòng vòng tìm nhà nuôi yến. A phát hiện nhà nuôi yến của ông Nguyễn Văn CCC (sinh năm 1963, trú tại khu phố DDD, huyện MM, tỉnh Bình Thuận) xây tường rào xung quanh, có khóa cổng. A dùng kìm thủy lực cắt khóa cổng rồi đi đến cửa nhà yến, được khóa bằng 05 ổ khóa (03 ổ khóa thường và 02 ổ khóa loại "thông minh"), A dùng bình ga mini và đèn khò khò vào 02 ổ khóa "thông minh" làm hư bộ phận "báo động" của khóa rồi dùng kìm thủy lực cắt cả 05 ổ khóa cửa (01 ổ khóa bị văng ra A không tìm thấy, 02 ổ khóa bằng kim loại có chữ "HARDENED" A bỏ vào ba lô mang theo, 02 ổ khóa còn lại A ném vào bể nước bên cạnh cửa ra vào nhà yến). A đi vào bên trong nhà yến dùng cây thu hoạch tổ yến lấy các tổ yến rồi bỏ vào cái xô nhựa. Lấy được khoảng 01 kg thì A bỏ cây thu tổ yến lại và xách theo xô đựng tổ yến và ba lô đựng dụng cụ đi ra xe ô tô bỏ vào cốp xe rồi chạy xe về thành phố PT. Khi A về đến khu vực đường YYY, thành phố PT thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông Công an thành phố PT yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính thì phát hiện A không có bằng lái xe nên mời về trụ sở làm việc, thu giữ các vật chứng sau:

- 01 xe ô tô biển số 86A-XXX.XX, loại xe con, màu nâu, nhãn hiệu MAZDA, do ông Trần Trúc HHH (sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú: khu phố III, thị trấn JJJ, huyện KKK, tỉnh Bình Thuận) đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô;

- 01 ba lô màu xanh có chữ "CHELSEA" bên trong có:

+ 01 (một) búa bằng kim loại cán đen bọc nhựa, có chữ "BARKER", phần giữa màu đỏ, chiều dài 34cm, phần rộng nhất của cán đen là 3cm, phần đầu búa dài 5cm, rộng 14cm, có 02 đầu gồm 01 đầu dùng để đóng, 01 đầu dùng để gỡ.

+ 01 tua vít dài 28cm, phần cán bọc nhựa màu đỏ trắng dài 8cm.

+ 01 cây xỉa yến (dụng cụ để tách tổ yến) có chữ "NIKODO", dài 23,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, bề rộng nhất là 4,5cm, phần cán bọc nhựa màu đen.

+ 01 cây xỉa yến (dụng cụ để tách tổ yến) không có hiệu, dài 23cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, bề rộng nhất là 5cm, cán màu đen.

+ 01 con dao Thái Lan dài 22cm, cán dài 10cm, lưỡi dài 12cm, phần rộng nhất của lưỡi là 2cm.

+ 01 chiếc kìm bằng kim loại, màu đỏ đen dài 15,5cm, phần cán bọc nhựa dài 12,5cm, phần lưỡi dài 5cm.

+ 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen dài 22,5cm, phần cán được bọc nhựa màu đen dài 10cm, phần lưỡi dài 12,5cm, mũi kéo bị gãy 1 phần.

+ 01 chiếc đèn khò có chữ "TORCH" và 01 bình ga mini có chữ "NAMINUX", màu trắng cam.

+ 01 đèn pin có chữ "CHANGLIDA – D203", màu xanh vàng nâu, còn sử dụng được.

+ 01 đèn pin màu đen hiệu AT - 8828, còn sử dụng được.

+ 01 chiếc kìm bơm thủy lực có chữ "CP – 180", có phần bơm dài 32cm, phần thân hình trụ, đường kính 5cm, phía trên có gắn 01 cần bơm tay dài 34cm, phần bơm gắn với 01 sợi dây cây cao su màu đen dài 1,05m; phần đầu bằng kim loại màu trắng dùng để gắn với đầu cắt màu đen bằng kim loại có gắn 01 lưỡi cắt cố định, bên cạnh có 03 lưỡi cắt bằng kim loại, mỗi lưỡi cắt dài 3cm, rộng 1,5cm.

+ 02 móc khóa bằng kim loại có chữ "HARDENED", đã bị cắt rời phần chốt.

+ 01 bóng đèn hiệu Điện Y loại 26W, được gắn vào đui đèn có phần dây điện màu đỏ dài 2,94m.

- 01 cái túi màu đỏ có chữ "TTC", bên dưới có chữ "Chúc mừng năm mới", bên trong có: 01 cuộn dây thừng màu trắng, chấm đỏ, dài 14,72m, 02 đầu được dán băng keo màu xám, 01 quần đùi sọc trắng đen, 01 bình nhựa màu trắng dài 11cm, đáy rộng 5cm.

- 01 ba lô màu đen có chữ "DG",

- 01 cái nón rộng vành, màu đen.

- 01 bịch ni lông màu đen, bên trong có: 06 cái bịch ni lông màu đen, 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng xanh, 01 quần jeans lửng màu xanh nhạt, 01 nón màu đen có chữ "CHANEL", 01 khẩu trang màu sọc đỏ xanh vàng, dây màu trắng, 01 áo thun ngắn tay màu xanh đen.

- 01 cái xô màu vàng bông đỏ, có chữ "OMO".

- 01 bịch ni lông màu đen, bên trong có nhiều tổ yến thô (loại khô còn lông yến).

Tại Kết luận định giá tài sản số 236/HĐĐG ngày 25/3/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh Bình Thuận, kết luận: Giá trị 1,1 kg tổ yến thô nêu trên là 22.000.000 đồng.

Ngày 21/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử lý vật chứng số 07 trả lại cho bị hại là ông Nguyễn Văn CCC 01 (một) túi đen chứa nhiều tổ yến thô (còn lông), sau khi mở niêm phong có cân nặng là 1,1 kg.

Đối với xe ô tô biển số 86A-XXX.XX do ông Trần Trúc HHH đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là do ông Trần Công FFF (em ruột của ông HHH) nhờ đứng tên giùm nên xe ô tô trên thuộc quyền sở hữu của ông FFF. Vì vậy, ngày 10/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 trả lại 01 (một) xe ô tô biển số 86A-XXX.XX, nhãn hiệu MAZDA cho ông FFF, ông FFF không có yêu cầu gì khác.

Số vật chứng và tiền đã thu giữ trong vụ án được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PT để chờ Tòa án xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-P1 ngày 06 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy A về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Quốc H, Đặng Văn Y, Trần Quốc R, Nguyễn Trung EE về tội " *Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố PT ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung (có căn cứ cho rằng có người khác thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm liên quan đến vụ án nhưng chưa được khởi tố vụ án, khởi tố bị can) cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận có Văn bản số 37/VKS-P1, giữ nguyên quyết định truy tố và chuyển lại hồ sơ vụ án cho Tòa án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A mức án từ 03 năm tù đến 04 năm tù.
- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.
- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo R mức án từ 15 tháng tù đến 21 tháng tù.
- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Y, mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù
- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo EE mức án từ 09 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về dân sự: Tại phiên tòa các bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại chia phần bằng nhau đối với số tiền vụ thứ 1 và vụ thứ 2 cho các bị hại. Bị cáo A đồng ý bồi thường thiệt hại cho các bị hại đối với vụ thứ 3,4,5,6. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 584, Điều 587, khoản 2 Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 tuyên buộc các bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo như yêu cầu của các bị hại theo quy định của pháp luật. Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận tòan bộ hành vi phạm tội, đồng ý với đề nghị của

Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2018 đến tháng 3 năm 2019, Nguyễn Huy A đã 07 lần trộm cắp tổ yến và lấy tiền có được từ việc phạm tội làm nguồn sống chính cho bản thân, trong đó 03 lần A trộm cắp một mình, 04 lần còn lại A trộm cắp cùng với Đặng Quốc H, Đặng Văn Y, Trần Quốc R, Nguyễn Trung EE, LLL, MMM (không rõ nhân thân), cụ thể:

+ Lần 1: Đêm ngày 11/11/2018, Nguyễn Huy A và Đặng Quốc H đã lén lút đột nhập vào nhà nuôi yến của ông Phan Đình RRR ở thôn PPP, xã QQQ, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận lấy trộm 0,6 kg yến thô trị giá 12.000.000 đồng. Sau khi trộm được tổ yến A đem bán cho Trần Minh EEE được 9.000.000 đồng, A chia cho H 1.500.000 đồng, còn lại 7.500.000 đồng A sử dụng tiêu xài cá nhân.

+ Lần 2: Đêm ngày 04/12/2018, Nguyễn Huy A, Đặng Quốc H, Trần Quốc R, Nguyễn Trung EE và Đặng Văn Y đã bàn bạc thống nhất lén lút đột nhập vào nhà nuôi yến của bà Lê Nguyễn Hồng OO tại xã WWW, huyện KKK, tỉnh Bình Thuận lấy trộm 1,375 kg yến thô, trị giá 26.125.000đồng. Sau đó A đem bán cho Trần Minh EEE được 22.000.000 đồng, A chia cho H 7.000.000 đồng, EE và Y mỗi người 2.000.000 đồng, R 1.000.000 đồng, số tiền còn lại 10.000.000 đồng A trả tiền thuê xe và sử dụng tiêu xài cá nhân.

+ Lần 3: Đêm ngày 12/02/2019, Nguyễn Huy A cùng với đối tượng tên LLL (không rõ nhân thân, địa chỉ) lén lút đột nhập vào nhà nuôi yến của ông Trần Hoàng SS tại thôn TT, xã UU, huyện VV, tỉnh Bình Thuận lấy trộm 0,5 kg yến thô, trị giá 10.000.000đồng. Sau đó A đem bán cho Trần Minh EEE được 7.500.000 đồng, A chia cho LLL 2.500.000 đồng, còn lại 5.000.000 đồng A sử dụng tiêu xài cá nhân.

+ Lần 4: Đêm ngày 13/02/2019, Nguyễn Huy A đã lén lút đột nhập vào nhà nuôi yến của bà Hoàng Thị Lệ WW tại thôn 2, xã XX, huyện VV, tỉnh Bình Thuận lấy trộm 0,7 kg yến thô, trị giá 14.000.000đồng. Sau đó A đem bán cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân, địa chỉ) ở ngã ba C1, thuộc huyện D1, tỉnh ĐN được 8.400.000 đồng, số tiền trên A sử dụng tiêu xài cá nhân.

+ Lần 5: Đêm ngày 16/02/2019, Nguyễn Huy A đã cùng với đối tượng tên MMM (không rõ nhân thân, địa chỉ) lén lút đột nhập vào nhà nuôi yến của bà Nguyễn Thị Thanh YY tại thôn TT, xã XX, huyện VV, tỉnh Bình Thuận lấy trộm 01 kg yến thô, trị giá 20.000.000đồng. Sau đó A đem bán cho Trần Minh EEE được 15.000.000 đồng, A chia cho MMM 5.000.000 đồng, còn lại 10.000.000 đồng A sử dụng tiêu xài cá nhân.

+ Lần 6: Đêm ngày 26/02/2019, Nguyễn Huy A đã lén lút đột nhập vào nhà nuôi yến của ông Ngô Minh BBB tại khu phố DDD, thị trấn ĐĐĐ, huyện MM, tỉnh Bình Thuận lấy trộm 1,2 kg yến thô, trị giá 24.000.000đồng. Sau đó A đem bán cho Trần Minh EEE được 20.000.000 đồng, A sử dụng tiêu xài cá nhân.

+ Lần 7: Đêm ngày 13/3/2019, Nguyễn Huy A đã lén lút đột nhập vào nhà nuôi yến của ông Nguyễn Văn CCC tại khu phố DDD, thị trấn ĐĐĐ, huyện MM, tỉnh Bình Thuận lấy trộm 1,1 kg yến thô, trị giá 22.000.000đồng. Sau khi trộm được tổ yến, A quay về thành phố PT để tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện và bắt giữ.

Tổng giá trị tổ yến mà Nguyễn Huy A đã chiếm đoạt qua những lần trộm cắp là 128.125.0000 đồng; của Đặng Quốc H là 38.125.000 đồng; của Đặng Văn Y, Trần Quốc R và Nguyễn Trung EE là 26.125.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Huy A qua những lần trộm tổ yến là 68.400.000đồng; của Đặng Quốc H là 8.500.000 đồng; của Đặng Văn Y, Nguyễn Trung EE mỗi người là 2.000.000 đồng; của Trần Quốc R là 1.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Do đó, Bản cáo trạng số 07/CT-VKS-P1 ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy A, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Quốc H, bị cáo Đặng Văn Y, bị cáo Trần Quốc R, bị cáo Nguyễn Trung EE như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy, các bị cáo có đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng các bị cáo lại không muốn lao động cực nhọc để tạo ra tài sản, mà muốn chiếm đoạt tài sản của người khác một cách nhanh chóng nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Vai trò của các bị cáo trong vụ án có khác nhau, A đã 07 lần trực tiếp thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản, là người chủ mưu, khởi xướng, chuẩn bị các công cụ, phương tiện để thực hiện tội phạm, người có vai trò chính trong vụ án; H đã 02 lần trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với A; các bị cáo EE, Y, R tham gia với vai trò đứng cảnh giới để A và H thực hiện hành vi trộm cắp yến. Ngoài ra, EE còn là người dẫn đường, Y còn là người lái xe chở các bị cáo đi trộm cắp tài sản nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm giúp sức và cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Như vậy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Huy A, Đặng Quốc H, Đặng Văn Y, Trần Quốc R, Nguyễn Trung EE đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nguyễn Trung EE phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đặng Văn Y và Đặng Quốc H bồi thường thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nguyễn Huy A, Đặng Quốc H phạm tội "02 lần trở lên" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đặng Quốc H có một tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 06/9/2017 chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý thuộc trường hợp "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân của các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Huy A và bị cáo Nguyễn Trung EE có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo Đặng Quốc H có một tiền án, chưa được xóa án tích, có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án đã được xóa án tích. Đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Các bị cáo Trần Quốc R, Đặng Văn Y có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án đã được xóa án tích. Đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức hình phạt đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của Kiểm sát viên, xét thấy cần xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Đối với Trần Minh EEE 05 lần có hành vi mua tổ yến do Nguyễn Huy A đem bán. Ngày 25 tháng 10 năm 2019, Hội đồng xét xử đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung đối với hành vi của EEE nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng, không truy tố hành vi của EEE vì cho rằng không đủ căn cứ kết luận Trần Minh EEE biết rõ tổ yến EEE mua của Nguyễn Huy A là do phạm tội mà có. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật hành vi của Trần Minh EEE tránh việc bỏ lọt tội phạm và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[8] Tại phiên tòa, ông Trần Minh EEE cho rằng đã bị điều tra viên tên Mai Tùng và điều tra viên Nguyễn Tiến Quốc đánh đập, ép cung và nộp giấy tờ điều trị, hóa đơn thuốc cho điều tra viên tên Luận (thuộc CQCSĐT Công an tỉnh Bình Thuận). Hội đồng xét xử đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ nhưng kết quả điều tra không đủ cơ sở xác định việc 02 cán bộ trên đánh đập, ép cung đối với Trần Minh EEE. Không có việc EEE nộp giấy tờ điều trị, hóa đơn thuốc cho điều tra viên tên Luận.

[9] Đối với lời khai của Nguyễn Huy A về việc cùng các đối tượng LLL, MMM thực hiện trộm cắp tổ yến nhưng không xác định được nhân thân của LLL, MMM nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Đối với ông Trần Công FFF có cho Nguyễn Huy A thuê chiếc xe ô tô biển số 86A-XXX.XX nhưng khi thuê xe A nói là dùng để chở khách du lịch, ông FFF không biết A dùng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện tội phạm nên không xem xét xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng: Ngày 21/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử lý vật chứng số 07 trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn CCC 01 (một) túi đen chứa nhiều tổ yến thô (còn lông), có cân nặng là 1,1 kg là đúng pháp luật.

Đối với xe ô tô biển số 86A-XXX.XX do ông Trần Trúc HHH đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe là do ông Trần Công FFF (em ruột của ông HHH) nhờ đứng tên giùm nên xe ô tô trên thuộc quyền sở hữu của ông FFF. Vì vậy, ngày 10/4/2019 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 trả lại chiếc xe trên cho ông FFF là đúng pháp luật. Ông FFF không có yêu cầu gì khác.

Sau khi Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung, ông FFF có yêu cầu bị cáo Nguyễn Huy A phải trả tiền thuê xe ô tô trên là 180.000.000 đồng(10 tháng) và tiền sửa chữa xe 15.500.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, ông FFF cho rằng ông sẽ khởi kiện A bằng một vụ án dân sự khác.

Vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng bị tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 con dao (cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước 17 x 5 cm),

01 ổ khóa kim loại màu trắng có chữ Lux Top Italy bị cắt móc khóa

01 ổ khóa kim loại màu sơn vàng có chữ Lead, bị cắt móc khóa

- 01 lưỡi dao bằng kim loại, kích thức (10x2) cm, có đầu nhọn; 01 cây tre dài 1,8m, đường kính 02 cm, một đầu cây tre có quấn 01 cán dao bằng keo màu đen,

02 ổ khóa ghi chữ Việt Tiệp, đều bị cắt móc khóa; 01 tua vit dài khoảng 25 cm, phần tay cầm bằng nhựa màu xanh dương,

- 01 con dao dài khoảng 20 cm, cán bằng gỗ; 01 cây gỗ ống dài khoảng 01m, có bị màu xanh bọc bên ngoài.

- 01 ba lô màu xanh có chữ "CHELSEA" bên trong có:

+ 01 (một) búa bằng kim loại cán đen bọc nhựa, có chữ "BARKER", phần giữa màu đỏ, chiều dài 34cm, phần rộng nhất của cán đen là 3cm, phần đầu búa dài 5cm, rộng 14cm, có 02 đầu gồm 01 đầu dùng để đóng, 01 đầu dùng để gỡ.

+ 01 tua vít dài 28cm, phần cán bọc nhựa màu đỏ trắng dài 8cm.

+ 01 cây xỉa yến (dụng cụ để tách tổ yến) có chữ "NIKODO", dài 23,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, bề rộng nhất là 4,5cm, phần cán bọc nhựa màu đen.

+ 01 cây xỉa yến (dụng cụ để tách tổ yến) không có hiệu, dài 23cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, bề rộng nhất là 5cm, cán màu đen.

+ 01 con dao Thái Lan dài 22cm, cán dài 10cm, lưỡi dài 12cm, phần rộng nhất của lưỡi là 2cm.

+ 01 chiếc kìm bằng kim loại, màu đỏ đen dài 15,5cm, phần cán bọc nhựa dài 12,5cm, phần lưỡi dài 5cm.

+ 01 chiếc kéo bằng kim loại màu đen dài 22,5cm, phần cán được bọc nhựa màu đen dài 10cm, phần lưỡi dài 12,5cm, mũi kéo bị gãy 1 phần.

+ 01 chiếc đèn khò có chữ "TORCH" và 01 bình ga mini có chữ "NAMINUX", màu trắng cam.

+ 01 chiếc kìm bơm thủy lực có chữ "CP – 180", có phần bơm dài 32cm, phần thân hình trụ, đường kính 5cm, phía trên có gắn 01 cần bơm tay dài 34cm, phần bơm gắn với 01 sợi dây cây cao su màu đen dài 1,05m; phần đầu bằng kim loại màu trắng dùng để gắn với đầu cắt màu đen bằng kim loại có gắn 01 lưỡi cắt cố định, bên cạnh có 03 lưỡi cắt bằng kim loại, mỗi lưỡi cắt dài 3cm, rộng 1,5cm.

+ 02 móc khóa bằng kim loại có chữ "HARDENED", đã bị cắt rời phần chốt.

+ 01 bóng đèn hiệu Điện Y loại 26W, được gắn vào đui đèn có phần dây điện màu đỏ dài 2,94m.

- 01 cái túi màu đỏ có chữ "TTC", bên dưới có chữ "Chúc mừng năm mới", bên trong có:

+ 01 cuộn dây thừng màu trắng, chấm đỏ, dài 14,72m, 02 đầu được dán băng keo màu xám.

+ 01 quần đùi sọc trắng đen.

+ 01 bình nhựa màu trắng dài 11cm, đáy rộng 5cm.

- 01 ba lô màu đen có chữ "DG", bên trong không có gì.

- 01 cái nón rộng vành, màu đen.

- 01 bịch ni lông màu đen, bên trong có:

+ 06 cái bịch ni lông màu đen.

+ 01 áo sơ mi dài tay sọc trắng xanh.

+ 01 quần jeans lửng màu xanh nhạt.

+ 01 nón màu đen có chữ "CHANEL".

+ 01 khẩu trang màu sọc đỏ xanh vàng, dây màu trắng.

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh đen.

- 01 cái xô màu vàng bông đỏ, có chữ "OMO".

Vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm:

+ 01 đèn pin có chữ "CHANGLIDA – D203", màu xanh vàng nâu,

+ 01 đèn pin màu đen hiệu AT – 8828.

Trả lại cho bị hại bà Hoàng Thị Lệ WW 01 USB do bà Hoàng Thị Lệ WW cung cấp.

[12] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Vụ thứ 1: Trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị hại Phan Đình RRR yêu cầu bị cáo A và bị cáo H phải bồi thường cho ông số tiền 12.000.000 đồng trị giá tổ yến mà các bị cáo đã chiếm đoạt. Tại phiên tòa bị cáo A và bị cáo H đồng ý bồi thường cho ông RRR số tiền 12.000.000 đồng, thỏa thuận không xác định theo mức độ lỗi của các bị cáo, mà chia phần bằng nhau mỗi bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại 6.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo nên chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo H khai mẹ của H là bà Trần Thị N đã nộp số tiền 8.500.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận để thay H bồi thường cho bị hại RRR số tiền 3.275.000 đồng (có trong số tiền 8.500.000đ), số tiền này sẽ được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vụ thứ 2: Trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị hại Lê Nguyễn Hồng OO yêu cầu các bị cáo Nguyễn Huy A, Đặng Quốc H,Trần Quốc R, Đặng Văn Y và Nguyễn Trung EE phải bồi thường số tiền 26.125.000 đồng trị giá tổ yến mà các bị cáo đã chiếm đoạt. Tại phiên tòa các bị cáo A,H, R, Y, EE đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 26.125.000 đồng, thỏa

thuận không xác định theo mức độ lỗi của từng bị cáo, mà chia phần bằng nhau mỗi bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 5.225.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo nên chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai mẹ của H là bà Trần Thị N đã nộp số tiền 8.500.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận để thay H bồi thường cho bị hại OO 5.225.000 đồng (có trong số tiền 8.500.000đ), số tiền này sẽ được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn Y khai đã nộp số tiền 2.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận để bồi thường cho bị hại bà OO, số tiền này sẽ được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vụ thứ 3: Trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị hại Trần Hoàng SS yêu cầu bị cáo Nguyễn Huy A phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huy A đồng ý bồi thường cho ông SS số tiền này.

Vụ thứ 4: Trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị hại bà Hoàng Thị Lệ WW yêu cầu bị cáo Nguyễn Huy A phải bồi thường số tiền 14.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Tại phiên tòa bị cáo A đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này.

Vụ thứ 5: Trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị hại bà Nguyễn Thị Thanh YY yêu cầu bị cáo Nguyễn Huy A phải bồi thường cho bà số tiền 20.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Tại phiên tòa bị cáo A đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này.

Vụ thứ 6: Tại phiên tòa bị hại ông Ngô Minh BBB yêu cầu bị cáo Nguyễn Huy A phải bồi thường cho ông số tiền 24.000.000 đồng trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt. Tại phiên tòa, bị cáo khai hành vi phạm tội của bị cáo đối với bị hại là trái pháp luật nên bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền này. Xét sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận này.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ** vào điểm b, c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Huy A phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

*** Xử phạt**: Bị cáo Nguyễn Huy A 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 15/3/2019.

*** Căn cứ** vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố**: Bị cáo Đặng Quốc H phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

*** Xử phạt**: Bị cáo Đặng Quốc H 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 12 (mười hai) năm tù tại Bản án số 167/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố PT, tỉnh Bình Thuận, buộc bị cáo Đặng Quốc H chấp hành hình phạt chung của các bản án là 14(mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 12/12/2018.

*** Căn cứ** vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Trần Quốc R phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

*** Xử phạt:** Bị cáo Trần Quốc R 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

*** Căn cứ** vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Đặng Văn Y phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

*** Xử phạt:** Bị cáo Đặng Văn Y 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

*** Căn cứ** vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Trung EE phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

*** Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Trung EE 15(mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

*** Các biện pháp tư pháp:**

- Về phần bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 587, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự, tuyên:

Vụ thứ 1: Buộc bị cáo Nguyễn Huy A và bị cáo Đặng Quốc H phải liên đới bồi thường cho bị hại Phan Đình RRR số tiền 12.000.000 đồng(mười hai triệu). Chia phần trong trách nhiệm liên đới bồi thường: Bị cáo Nguyễn Huy A chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phan Đình RRR số tiền là 6.000.000 đồng(sáu triệu). Bị cáo Đặng Quốc H chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phan Đình RRR số tiền là 6.000.000 đồng(sáu triệu).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.275.000 đồng do mẹ bị cáo H đã nộp (có trong số tiền 10.500.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052718 tại KBNN Bình Thuận của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận ngày 12/8/2019) để đảm bảo thi hành khoản tiền buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại RRR.

Vụ thứ 2:

Buộc các bị cáo Nguyễn Huy A, Đặng QuốcH, Trần Quốc R, Đặng Văn Y, Nguyễn Trung EE phải liên đới bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hồng OO số tiền 26.125.000 đồng. Chia phần trong trách nhiệm liên đới bồi thường: Bị cáo Nguyễn Huy A chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hồng OO số tiền là 5.225.000 đồng; Bị cáo Đặng Quốc H chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hồng OO số tiền là 5.225.000 đồng; Bị cáo Trần Quốc R chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hồng OO số tiền là 5.225.000 đồng; Bị cáo Đặng Văn Y chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hồng OO số tiền là 5.225.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Trung EE chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hồng OO số tiền là 5.225.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.225.000 đồng do mẹ bị cáo H đã nộp (có trong số tiền 10.500.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052718 tại KBNN Bình Thuận của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận ngày 12/8/2019) để đảm bảo thi hành khoản tiền buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại OO.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng do bị cáo Y đã nộp (có trong số tiền 10.500.000 đồng, theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052718 tại KBNN Bình Thuận của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận ngày 12/8/2019) để đảm bảo thi hành khoản tiền buộc bị cáo Y phải bồi thường cho bị hại OO.

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052718 tại KBNN Bình Thuận của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận ngày 12/8/2019).

Vụ thứ 3: Buộc bị cáo Nguyễn Huy A phải bồi thường cho bị hại Trần Hoàng SS số tiền 10.000.000 đồng(mười triệu) trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt.

Vụ thứ 4: Buộc bị cáo Nguyễn Huy A phải bồi thường cho bị hại bà Hoàng Thị Lệ WW số tiền 14.000.000 đồng(mười bốn triệu) trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt.

Vụ thứ 5: Buộc bị cáo Nguyễn Huy A phải bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị Thanh YY số tiền 20.000.000 đồng(hai mươi triệu) trị giá số tổ yến mà A đã chiếm đoạt.

Vụ thứ 6: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Huy A và người bị hại ông Ngô Minh BBB là: Bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho người bị hại ông Ngô Minh BBB số tiền 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm:

- 01(một) con dao (cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước 17 x 5 cm);

- 01(một) ổ khóa kim loại màu trắng có chữ Lux Top Italy bị cắt móc khóa;

- 01(một) ổ khóa kim loại màu sơn vàng có chữ Lead, bị cắt móc khóa;

- 01(một) lưỡi dao bằng kim loại, kích thức (10x2) cm, có đầu nhọn;

- 01 cây tre dài 1,8m, đường kính 02 cm, một đầu cây tre có quấn 01 cán dao bằng keo màu đen;

- 02(hai) ổ khóa ghi chữ Việt Tiệp, đều bị cắt móc khóa;

- 01 tua vit dài khoảng 25 cm, phần tay cầm bằng nhựa màu xanh dương;

- 01(một) con dao dài khoảng 20 cm, cán bằng gỗ;

- 01 cây gỗ ống dài khoảng 01m, có bị màu xanh bọc bên ngoài;

- 01(một) ba lô màu xanh có chữ "CHELSEA";

- 01 (một) búa bằng kim loại cán đen bọc nhựa, có chữ "BARKER", phần giữa màu đỏ, chiều dài 34cm, phần rộng nhất của cán đen là 3cm, phần đầu búa dài 5cm, rộng 14cm, có 02 đầu gồm 01 đầu dùng để đóng, 01 đầu dùng để gỡ;

- 01(một) tua vít dài 28cm, phần cán bọc nhựa màu đỏ trắng dài 8cm;

- 01(một) cây xỉa yến (dụng cụ để tách tổ yến) có chữ "NIKODO", dài 23,5cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, bề rộng nhất là 4,5cm, phần cán bọc nhựa màu đen;

- 01(một) cây xỉa yến (dụng cụ để tách tổ yến) không có hiệu, dài 23cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm, bề rộng nhất là 5cm, cán màu đen;

- 01(một) con dao Thái Lan dài 22cm, cán dài 10cm, lưỡi dài 12cm, phần rộng nhất của lưỡi là 2cm;

- 01(một) chiếc kìm bằng kim loại, màu đỏ đen dài 15,5cm, phần cán bọc nhựa dài 12,5cm, phần lưỡi dài 5cm;

- 01(một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen dài 22,5cm, phần cán được bọc nhựa màu đen dài 10cm, phần lưỡi dài 12,5cm, mũi kéo bị gãy một phần;

- 01(một) chiếc đèn khò có chữ "TORCH" và 01 bình ga mini có chữ "NAMINUX", màu trắng cam;

- 01(một) chiếc kìm bơm thủy lực có chữ "CP – 180", có phần bơm dài 32cm, phần thân hình trụ, đường kính 5cm, phía trên có gắn 01 cần bơm tay dài 34cm, phần bơm gắn với 01 sợi dây cây cao su màu đen dài 1,05m; phần đầu bằng kim loại màu trắng dùng để gắn với đầu cắt màu đen bằng kim loại có gắn 01 lưỡi cắt cố định, bên cạnh có 03 lưỡi cắt bằng kim loại, mỗi lưỡi cắt dài 3cm, rộng 1,5cm;

- 02(hai) móc khóa bằng kim loại có chữ "HARDENED", đã bị cắt rời phần chốt;

- 01(một) bóng đèn hiệu Điện Y loại 26W, được gắn vào đui đèn có phần dây điện màu đỏ dài 2,94m;

- 01(một) cái túi màu đỏ có chữ "TTC", bên dưới có chữ "Chúc mừng năm mới";

- 01(một) cuộn dây thừng màu trắng, chấm đỏ, dài 14,72m, 02 đầu được dán băng keo màu xám;

- 01(một) quần đùi sọc trắng đen;

- 01(một) bình nhựa màu trắng dài 11cm, đáy rộng 5cm;

- 01(một) ba lô màu đen có chữ "DG";

- 01(một) cái nón rộng vành, màu đen.

- 01(một) bịch ni lông màu đen bên trong có 06 (sáu) cái bịch ni lông màu đen;

- 01(một) áo sơ mi dài tay sọc trắng xanh;

- 01(một) quần jeans lửng màu xanh nhạt;

- 01(một) nón màu đen có chữ "CHANEL";

- 01(một) khẩu trang màu sọc đỏ xanh vàng, dây màu trắng;

- 01(một) áo thun ngắn tay màu xanh đen;

- 01(một) cái xô màu vàng bông đỏ, có chữ "OMO";

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng gồm:

- 01(một) đèn pin có chữ "CHANGLIDA – D203", màu xanh vàng nâu,

- 01 (một) đèn pin màu đen hiệu AT – 8828.

+ Trả lại cho bị hại bà Hoàng Thị Lệ WW 01(một) USB do bà Hoàng Thị Lệ WW cung cấp.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 140 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PT).

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Huy A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.961.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Đặng Quốc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 561.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Trần Quốc R phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Đặng Văn Y phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trung EE phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, người bị hại (ông Ngô Minh BBB), người liên quan (ông Trần Minh EEE, ông Trần Công FFF) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/12/2019). Những người bị hại (Phan Đình JJ, Lê Nguyễn Hồng OO, Trần Hoàng SS, Hoàng Thị Lệ WW, Nguyễn Thị Thanh YY, Nguyễn Văn CCC) và người liên quan(Trần Trúc HHH) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP PT;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan
- Cơ quan CSĐTCATPPT;
- Nhà tạm giữ Công an TP PT;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THA dân sự thành phố PT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phong Lan

Các Hội Thẩm Nhân Dân

Châu Thị Phương Hằng

Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Lê Thị Kiều ThuPhạm Phong Lan

Nơi nhận:
- VKSND TP PT;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cơ quan CSĐTCATPPT;
- Nhà tạm giữ Công an TP PT;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cuc THA dân sự thành phố PT;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Phong Lan

Các Hội Thẩm Nhân Dân **Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nguyễn Bính **Lưu Thị ThôiPhạm Phong Lan**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
- VKSND TP PT; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
-VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan
- Cơ quan CSĐTCATPPT; **Phạm Phong Lan**
- Nhà tạm giữ Công an TP PT;
-UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THA dân sự thành phố PT;
-Lưu hồ sơ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đô Lê thị Kiều ThuPhạm Phong Lan

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
-VKSND tp PT; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
-VKSND tỉnh Bình Thuận;
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-Công an tp PT;
-Người tham gia tố tụng;
-UBND địa phương nơi b/c thường trú;
-Thi hành án thành phố PT; **Phạm Phong Lan**

-Lưu hồ sơ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đô Phạm Định QuốcPhạm Phong Lan

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

-VKSND tp PT; **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

-VKSND tỉnh Bình Thuận;

-TAND tỉnh Bình Thuận;

-Công an tp PT;

-Người tham gia tố tụng;

-UBND địa phương nơi b/c thường trú;

-Thi hành án thành phố PT; **Phạm Phong Lan**

-Lưu hồ sơ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bính **Nguyễn Thị Minh Huấn** **Phạm Phong Lan**

Nơi nhận:
-VKSND tp PT;
-VKSND tỉnh Bình Thuận;
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-Công an tp PT;
-Người tham gia tố tụng;
-UBND địa phương nơi b/c thường trú;
-Thi hành án thành phố PT;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phong Lan

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thanh Tấn **Nguyễn Thị Minh Huấn** **Phạm Phong Lan**